

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẢO LỘC
TỈNH LÂM ĐỒNG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 44/2018/HSST
Ngày: 24/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẢO LỘC TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khắc Quảng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Nghi, bà Phạm Thị Tư.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Khắc Cường - Là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bảo Lộc tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Xuân Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bảo Lộc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2018/TLST-HS, ngày 25 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2018/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 7 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tá Hiền Nh;** sinh năm 1995; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký thường trú và cư trú: Số nhà 88/6 đường X, thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Thợ sửa xe; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Tá L, sinh năm 1963 và bà Tống Thị D, sinh năm 1971; cả hai hiện trú tại thôn T, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng; bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có bốn anh em; vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Ngày 25/9/2014 bị TAND thành phố Bảo Lộc xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự (Bản án số 92/2014/HSST); chấp hành xong hình phạt ngày 31/8/2015, chưa được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/4/2018, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Bảo Lộc, (Có mặt).

Bị hại: Anh Ngô Minh Nh1, sinh năm 2000;

Trú tại: Số 57/2 đường Ng, thôn A, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Ngô Trung H, sinh năm 1970 (Là bố anh Ngô Minh Nh1);

Trú tại: Số 57/2 đường Ng, thôn A, xã L, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Có mặt).

2. Anh Nguyễn Phương H1, sinh năm 1987;

Trú tại: Tổ 130, đường Ng, Phường X, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng (Vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào tối ngày 14/4/2017, Nguyễn Tá Hiền Nh rử Ngô Minh Nh1 đi từ xã Lộc Châu lên Phường I, thành phố Bảo Lộc chơi thì Nh1 đồng ý; sau đó Nh1 lấy chiếc xe mô tô biển số 49H1-209.XX của ông Ngô Trung H (Là bố Nh1), chở Nh đến phòng trọ của Phạm Minh Đ, tại số 80 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường I, thành phố Bảo Lộc. Trong khi ngồi chơi tại đây, Nh nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt chiếc xe mô tô biển số 49H1-209.XX để lấy tiền tiêu xài.

Do không quen biết nơi cầm cố xe nên Nh kéo Đ ra khỏi phòng trọ, hỏi Đ biết nơi nào cầm xe không, thì Đ nói có biết Nguyễn Phương H1, trú tại phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc nhận cầm xe. Khi Đ hỏi Nh cầm xe nào thì Nh chỉ tay vào chiếc xe mô tô biển số 49H1-209.XX và nói “xe của thằng em”; rồi Đ gọi điện thoại nói chuyện với H1, một lúc sau đưa điện thoại cho Nh nói chuyện với H1, hai bên thống nhất cầm chiếc xe trên với số tiền 3.000.000đ.

Sau khi tìm được chỗ cầm cố xe, Nh quay vào trong phòng trọ nói với Nh1 cho mượn xe để đi công chuyện thì Nh1 đồng ý; rồi Nh lấy xe chở Đ đến gặp H1 tại khu vực gần trường THCS Phan Chu Trinh, phường Lộc Tiến, thành phố Bảo Lộc, cầm chiếc xe trên cho H1 được 3.000.000đ. Số tiền trên Nh đã cùng Đ chơi Game bắn cá hết 2.100.000đ, còn lại 900.000đ Nh tiêu xài hết.

Sau khi nhận cầm cố chiếc xe trên được khoảng ba tháng mà không thấy Nh đến chuộc, cũng không trả tiền lãi nên H1 đã bán chiếc xe trên cho một người đàn ông (không rõ lai lịch tại huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai) với giá 5.000.000 đồng; đến nay Cơ quan điều tra vẫn chưa thu hồi được.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 23/05/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Bảo Lộc thì chiếc xe mô tô biển số 49H1-209.XX trị giá 7.000.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là tài sản của ông Ngô Trung H (Là bố anh Ngô Minh Nh1), ông H yêu cầu bị cáo Nh bồi thường số tiền 7.000.000đ nhưng đến nay bị cáo chưa bồi thường.

Tại bản Cáo trạng số 50/CT-VKSBL, ngày 19 tháng 6 năm 2018, Viện kiểm sát Nh dân thành phố Bảo Lộc đã truy tố bị cáo Nguyễn Tá Hiền Nh về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Tá Hiền Nh từ 18 đến 24 tháng tù.

Bị cáo Nguyễn Tá Hiền Nh khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nêu, bị cáo không thắc mắc, khiếu nại gì về nội dung Cáo trạng, thấy đúng với tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào ngày 14/4/2017, tại số nhà 80 đường Đinh Tiên Hoàng, Phường I, thành phố Bảo Lộc, bị cáo Nguyễn Tá Hiền Nh đã dùng thủ đoạn gian dối lừa đảo chiếm đoạt của anh Ngô Minh Nh1 chiếc xe mô tô biển số 49H1-209.XX trị giá 7.000.000đ. Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan đến vụ án, kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự, có đủ căn cứ khẳng định hành vi của bị cáo Nh đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện thái độ coi thường pháp luật; hành vi trên không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Về nhân thân thì năm 2014 bị cáo đã bị TAND thành phố Bảo Lộc xử phạt 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, đến nay chưa được xóa án lại phạm tội, vì vậy cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự lên cho bị cáo một hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục. Tuy nhiên cũng thấy rằng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[3] Trong vụ án này còn có đối tượng Nguyễn Phương H1, là người cầm cố chiếc xe cho bị cáo Nh, tuy nhiên tại thời điểm nhận cầm cố xe H1 không biết nguồn gốc do phạm tội mà có nên không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H1 trong vụ án này.

Đối với Phạm Minh Đ, là người giúp bị cáo Nh tìm nơi cầm cố chiếc xe trên. Tuy nhiên, do hiện nay Đ bỏ nhà đi lang thang, Cơ quan điều tra chưa làm rõ vai trò của Đ trong vụ án này. Vì vậy cần tách ra, khi nào xác minh làm rõ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra ông Ngô Trung H (Là bố anh Ngô Minh Nh1), yêu cầu bị cáo Nh bồi thường số tiền 7.000.000đ nhưng bị cáo chưa bồi thường. Căn cứ các Điều 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Nh bồi thường cho ông H số tiền trên.

[5] Trong quá trình khởi tố điều tra, kiểm sát hoạt động điều tra và truy tố bị cáo ra trước tòa, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã nghiêm túc thực hiện các hành vi, quyết định tố tụng, đảm bảo việc giải quyết vụ án đúng pháp luật.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo Nh phải chịu án phí hình sự, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tá Hiền Nh phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015, xử phạt bị cáo **Nguyễn Tá Hiền Nh 24** (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/4/2018.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các Điều 584, 585 và 589 Bộ luật Dân sự, buộc bị cáo Nguyễn Tá Hiền Nh bồi thường cho ông Ngô Trung H số tiền 7.000.000đ (Bảy triệu đồng).

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất qui định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về án phí, lệ phí tòa án, buộc bị cáo Nh phải chịu 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 350.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Đối với người vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo qui định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND tỉnh Lâm Đồng
- VKSND thành phố Bảo Lộc
- Người tham gia tố tụng
- Chi cục T.H.A.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Khắc Quảng